TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130 /2019/HS-ST
Ngày 07/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Việt Phương
2. Bà Phí Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2019/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đức L**, sinh ngày 27/5/1994, tại Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đức N và bà Bùi T; nhân thân: Tháng 9/2012 đến tháng 01/2014 tham gia nghĩa vụ quân sự; tiền án: Bản án số 25/2017/HSST ngày 31/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2018; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/4/2019 đến ngày 01/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Bùi Thị H, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Ngõ 159, đường N, p. P, TP T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Số nhà 10, tổ 02, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo, bà H có mặt, anh V, anh H đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27/4/2019, Vũ Đức L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ, biển số 89K1-1662 từ nhà đến khu vực đường Long Hưng, tổ 25, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, L gặp và mua của một người nam giới khoảng 25 tuổi, không biết tên, địa chỉ được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng rồi đi tìm chỗ vắng để sử dụng. Khi đi được khoảng 500m thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Dương Ngọc H và anh Nguyễn Tiến V, L tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt đựng 01 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tổ công tác yêu cầu L và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Hoàng Diệu để làm việc. Qua kiểm tra thu giữ tại túi quần bên phải của L 01 điện thoại Nokia 105 màu đen và 550.000 đồng; kiểm tra xe máy không phát hiện thu giữ gì.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi đúng như bản cáo trạng đã miêu tả.

Bản cáo trạng số 133/CT-VKSTPTB ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Đức L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số hêrôin còn lại sau giám định; trả lại bị cáo chiếc điện thoại thoại Nokia 105 màu đen và số tiền 550.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý tiền để đảm bảo thi hành án. Trả lại bà Bùi Thị H chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ, biển số 89K1-1662.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và bà H không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bằng:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu.
- Biển bản quản lý và kiểm tra điện thoại, phương tiện.
- Bản kết luận giám định số 137/KLGĐ-PC09 ngày 28/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1421 gam.
- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến.

Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/4/2019, tại khu vực tổ 25, đường Long Hưng, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện bắt quả tang Vũ Đức L có hành vi tàng trữ trái phép 0,1421 gam ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án theo Bản án số 25/2017/HSST ngày 31/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2018, bị cáo chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá

trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia quân đội, các tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập thấp, lượng ma túy tàng trữ ít để sử dụng, không có mục đích bán kiếm lời, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số Hêrôin còn lại sau giám định là 0,1311 gam trong phong bì niêm phong số 137/KLGĐ – PC 09 ngày 28/4/2019 thu giữ của bị cáo, đây là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 550.000đồng, 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ, biển số 89K1-1662 là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị H, bà H không biết bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy và có đơn xin lại chiếc xe, cần trả lại chiếc xe cho bà H.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người nam giới khoảng 25 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực tổ 25, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình nên cơ quan Điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Đức L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2019.

3/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin còn lại sau giám định là 0,1311 gam trong phong bì niêm phong số 137/KLGĐ – PC 09 ngày 28/4/2019.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; số tiền 550.000đồng nhưng tiếp tục quản lý tiền để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại bà Bùi Thị H, sinh năm 1968, nơi cư trú thôn C, xã P, huyện Đ,

tỉnh Thái Bình chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave@ màu đỏ, biển số 89K1-1662.

(*Vật chứng của vụ án Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 27/6/2019 và tại biên lai thu tiền số 0001475 ngày 27/6/2019).*

4/ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/8/2019).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Tuyết

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Tòa án ND tỉnh TB;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND TP Thái Bình;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;*
- *Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP Thái Bình;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*